

Đ, ngày 27 tháng 8 năm 2024

Số: 89/2024/QĐST-DS

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 485/2023/TLST- DS ngày 11 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

* Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Duy K**, sinh năm: 1976

Bà **Nguyễn Thị S**, sinh năm: 1977

Địa chỉ: Số 51, P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

* Bị đơn: Bà **Hồ Thị Tuyết M**, sinh năm: 1963

Ông **Phan Nhật Q**, sinh năm: 1984

Địa chỉ: Số 49, P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ thi hành: Bà Hồ Thị Tuyết M và ông Phan Nhật Q phải dời căn nhà tạm ván gỗ, mái lợp tôn, nền lát gạch diện tích 6,2m x 5m để trả lại cho ông Nguyễn Duy K, bà Nguyễn Thị S diện tích đất lần chiếm 135 m² thuộc một phần thửa 1359 tờ bản đồ 39 (299) tương ứng một phần thửa 249, tờ bản đồ 22 (2013) tọa lạc tại P, xã H, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng; theo như kết quả đo đạc của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai ngày 14/5/2024. (Có *họa đồ đo đạc* ngày ngày 14/5/2024 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng kèm theo Quyết định)

2.2. Về chi phí tố tụng: Số tiền 30.000.000 đồng (*Ba mươi triệu đồng*) do nguyên đơn đã nộp là cần thiết cho việc giải quyết vụ án. Số tiền chi phí tố tụng đã chi là 9.367.163 đồng; còn lại 20.632.837 đồng; Tòa án đã tất toán xong.

Ông Nguyễn Duy K, bà Nguyễn Thị S tự nguyện chịu nộp một phần chi phí tố tụng số tiền là 4.867.163 đồng.

Buộc bà Hồ Thị Tuyết M, ông Phan Nhật Q phải có trách nhiệm liên đới trả cho ông Nguyễn Duy K, bà Nguyễn Thị S số tiền 4.500.000 đồng (*Bốn triệu năm trăm nghìn đồng*)

2.3. Về án phí: Ông Phan Nhật Q phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) phí dân sự sơ thẩm vụ án.

Bà Hồ Thị Tuyết M là người cao tuổi; có đơn xin miễn án phí nên thuộc trường hợp được miễn nộp án phí và lệ phí Tòa án theo điểm đ, khoản 1, Điều 12 Nghị quyết 236/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Duy K, bà Nguyễn Thị S số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003373 ngày 05/12/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng. (*Người nộp: Nguyễn Duy K*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đ;
- CCTHADS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Lê Hồng Chiến